**DANH SÁCH HỒ SƠ TÀI LIỆU**

*Quy định tại: Điều 8-9-10-11 Thông tư 24/2014/TT-BTNMT*

* HĐ Mua bán / tặng cho
* Văn bản từ chối tài sản
* Văn bản thoả thuận phân chia di sản và cử người đại diện
* Giấy uỷ quyền
* CCCD
* Xác nhận cư trú
* Tình trạng hôn nhân
* Chứng tử / Trích lục
* Hộ khẩu (\*)
* Trích lục địa chính
* Xác nhận kq đo đạc
* Mô tả ranh giới mốc giới
* Ảnh flycam
* Tải file đo vẽ và gmap
* *Biên bản ranh giới mốc giới (nếu có khác biệt về ngõ)*
* *Cam kết hụt diện tích (nếu hụt);*
* *Báo cáo xã nếu có sự thay đổi*

**1 -** NHÂN THÂN

**2 –** CÔNG CHỨNG

**3 –** TRÍCH ĐO

**4 –**THUẾ

**5 –** 1 CỬA

**6 –** NGUỒN GỐC

* **05 ĐK** : Ý kiến dân cư – Lần đầu
* **06 ĐK** : Danh sách niêm yết công khai

(chú ý làm cả kết thúc niêm yết)

* Bản đồ rải thửa
* Sổ mục kê
* **4a ĐK** : Lần đầu (***có dấu xã***)
* **09 ĐK** : Đăng ký biến động (Dùng cho chuyển nhượng, tặng cho, chuyển vườn, tách thửa)
* **10 ĐK** : Cấp đổi, cấp lại
* **11 ĐK**: Tách thửa
* Biên lai thuế PNN
* Xác nhận miễn thuế (nếu số tiền nhỏ hơn 50k)
* Các tờ khai thuế

Chú ý: Làm lần đầu, tờ khai thuế PNN cần có xác nhận của UBND xã.

|  |  |
| --- | --- |
| **CẤP LẦN ĐẦU:** …………………………  1 – NHÂN THÂN  □ CCCD  □ Xác nhận cư trú  □ Tình trạng hôn nhân  □ Chứng tử / Trích lục  □ Hộ khẩu (\*)  2 – CÔNG CHỨNG  □ Văn bản thoả thuận phân chia di sản và cử người đại diện. (Nếu là các đồng thừa kế).  □ Giấy uỷ quyền  3 – TRÍCH ĐO  □ Trích lục địa chính  □ Xác nhận kq đo đạc  □ Mô tả ranh giới mốc giới  □ Ảnh flycam  □ Tải file đo vẽ và gmap  □ *Biên bản ranh giới mốc giới (nếu có khác biệt về ngõ)*  □ *Cam kết hụt diện tích (nếu hụt);*  □ *Báo cáo xã nếu có sự thay đổi*  4 – THUẾ  □ Biên lai thuế PNN  □ Xác nhận miễn thuế (nếu số tiền nhỏ hơn 50k)  □ Tờ khai đăng ký thuế  □ Tờ khai thuế trước bạ  □ Tờ khai thuế PNN ***có xác nhận của UBND xã***  5 – 1 CỬA  □ **4a ĐK** : Lần đầu (***có dấu xã***)  6 – NGUỒN GỐC   * □ **05 ĐK** : Ý kiến dân cư – Lần đầu * □ **06 ĐK** : Danh sách niêm yết công khai   (chú ý làm cả kết thúc niêm yết)   * □ Bản đồ rải thửa * □ Sổ mục kê   □ Sổ địa chính, sổ đăng ký ruộng đất (nếu có) | **CẤP LẠI:** ……………………………….  1 – NHÂN THÂN  □ CCCD  □ Xác nhận cư trú  □ Tình trạng hôn nhân  □ Chứng tử / Trích lục  □ Hộ khẩu (\*)  2 – CÔNG CHỨNG  □ Văn bản thoả thuận phân chia di sản và cử người đại diện (nếu chủ cũ đã mất)  □ Giấy uỷ quyền  3 – TRÍCH ĐO  □ Trích lục địa chính  □ Xác nhận kq đo đạc  □ Mô tả ranh giới mốc giới  □ Ảnh flycam  □ Tải file đo vẽ và gmap  □ *Biên bản ranh giới mốc giới (nếu có khác biệt về ngõ)*  □ *Cam kết hụt diện tích (nếu hụt);*  □ *Báo cáo xã nếu có sự thay đổi*  4 – THUẾ  □ Biên lai thuế PNN  □ Xác nhận miễn thuế (nếu số tiền nhỏ hơn 50k)  □ Tờ khai đăng ký thuế  □ Tờ khai thuế PNN  5 – 1 CỬA  □ **10 ĐK** : Cấp đổi, cấp lại  6 – NGUỒN GỐC  □ Bản đồ rải thửa  □ Sổ mục kê  □ Đơn trình báo mất GCN  □ Niêm yết 15 ngày ở xã (sau 30 ngày mới nộp 1 cửa).  □ Thông báo kết thúc Niêm yết 15 ngày ở xã  □ Hồ sơ sao lục  □ *Sổ địa chính, sổ đăng ký ruộng đất (nếu có)*  □ *Phô tô GCN Quyền sử dụng đất (nếu có)* |
| **Ghi chú:** | **Ghi chú:** |
| **TÁCH THỬA:** ………………………….  1 – NHÂN THÂN  □ CCCD  □ Xác nhận cư trú  □ Tình trạng hôn nhân  □ Chứng tử / Trích lục  □ Hộ khẩu (\*)  2 – CÔNG CHỨNG  □ HĐ Mua bán / tặng cho (trường hợp tách thửa để chuyển nhượng)  □ Văn bản từ chối tài sản (đối với trường hợp vợ / chồng từ chối)  □ Văn bản thoả thuận phân chia di sản (trường hợp tách ra từ thửa đất sử dụng chung)  □ Giấy uỷ quyền  3 – TRÍCH ĐO  □ Trích lục địa chính bản tổng  □ Trích lục địa chính các thửa nhỏ  □ Xác nhận kq đo đạc  □ Mô tả ranh giới mốc giới  □ Ảnh flycam  □ Tải file đo vẽ và gmap  □ *Biên bản ranh giới mốc giới (nếu có khác biệt về ngõ)*  □ *Cam kết hụt diện tích (nếu hụt);*  □ *Báo cáo xã nếu có sự thay đổi*  4 – THUẾ  □ Biên lai thuế PNN  □ Xác nhận miễn thuế (nếu số tiền nhỏ hơn 50k)  □ Tờ khai đăng ký thuế  □ Tờ khai thuế trước bạ  □ Tờ khai thuế PNN  □ Tờ khai thuế thu nhập cá nhân *(đối với trường hợp chuyển nhượng / tặng cho)*  5 – 1 CỬA  □ **09 ĐK** : ĐK biến động đối với từng thửa con.  □ **11 ĐK**: Tách thửa  6 – NGUỒN GỐC  □ Sổ đỏ gốc | **CHUYỂN NHƯỢNG:** …………………..  1 – NHÂN THÂN  □ CCCD  □ Xác nhận cư trú  □ Tình trạng hôn nhân  □ Đăng ký kết hôn  □ Chứng tử / Trích lục  □ Hộ khẩu (\*)  2 – CÔNG CHỨNG  □ HĐ Mua bán / tặng cho  □ Văn bản từ chối tài sản (nếu ghi tài sản riêng)  □ Giấy uỷ quyền  3 – TRÍCH ĐO *(nếu đổi bìa mới và có sự sai lệch về diện tích, hình thửa)*  □ Trích lục địa chính  □ Xác nhận kq đo đạc  □ Mô tả ranh giới mốc giới  □ Ảnh flycam  □ Tải file đo vẽ và gmap  □ *Biên bản ranh giới mốc giới (nếu có khác biệt về ngõ)*  □ *Cam kết hụt diện tích (nếu hụt);*  □ *Báo cáo xã nếu có sự thay đổi*  4 – THUẾ  □ Biên lai thuế PNN  □ Xác nhận miễn thuế (nếu số tiền nhỏ hơn 50k)  □ Tờ khai đăng ký thuế  □ Tờ khai thuế trước bạ  □ Tờ khai thuế PNN  □ Tờ khai thuế thu nhập cá nhân  5 – 1 CỬA  □ **09 ĐK** : Đăng ký biến động (Dùng cho chuyển nhượng, tặng cho, chuyển vườn, tách thửa)  6 – NGUỒN GỐC  □ Sổ đỏ gốc |
| **Ghi chú:** | **Ghi chú:** |
| **ĐÍNH CHÍNH:** ………………..………….  1 – NHÂN THÂN  □ CCCD  □ Xác nhận cư trú  □ Tình trạng hôn nhân  □ Chứng tử / Trích lục  □ Hộ khẩu (\*)  2 – CÔNG CHỨNG  □ Giấy uỷ quyền  3 – TRÍCH ĐO  □ Trích lục địa chính  □ Xác nhận kq đo đạc  □ Mô tả ranh giới mốc giới  □ Ảnh flycam  □ Tải file đo vẽ và gmap  □ *Biên bản ranh giới mốc giới (nếu có khác biệt về ngõ)*  □ *Cam kết hụt diện tích (nếu hụt);*  □ *Báo cáo xã nếu có sự thay đổi*  4 – THUẾ  □ Biên lai thuế PNN  □ Xác nhận miễn thuế (nếu số tiền nhỏ hơn 50k)  □ Tờ khai đăng ký thuế  □ Tờ khai thuế PNN  5 – 1 CỬA  □ **10 ĐK** : Cấp đổi, cấp lại  6 – NGUỒN GỐC  □ Đơn công dân nêu rõ lý do đính chính  □ Báo cáo UBND xã về lý do đính chính  □ Kết quả sao lục hồ sơ tại VPĐK cho thấy thông tin cần đính chính  □ Bản đồ rải thửa  □ Sổ mục kê  □ Sổ địa chính, sổ đăng ký ruộng đất (nếu có) | **CẤP ĐỔI:** ………………………………  1 – NHÂN THÂN  □ CCCD  □ Xác nhận cư trú  □ Tình trạng hôn nhân  □ Chứng tử / Trích lục  □ Hộ khẩu (\*)  2 – CÔNG CHỨNG  □ Giấy uỷ quyền  3 – TRÍCH ĐO  □ Trích lục địa chính  □ Xác nhận kq đo đạc  □ Mô tả ranh giới mốc giới  □ Ảnh flycam  □ Tải file đo vẽ và gmap  □ *Biên bản ranh giới mốc giới (nếu có khác biệt về ngõ)*  □ *Cam kết hụt diện tích (nếu hụt);*  □ *Báo cáo xã nếu có sự thay đổi*  4 – THUẾ  □ Biên lai thuế PNN  □ Xác nhận miễn thuế (nếu số tiền nhỏ hơn 50k)  □ Tờ khai đăng ký thuế  □ Tờ khai thuế PNN  5 – 1 CỬA  □ **10 ĐK** : Cấp đổi, cấp lại  6 – NGUỒN GỐC  □ Đơn công dân nêu rõ lý do cấp đổi  □ Báo cáo UBND xã về lý do đính chính  □ Kết quả sao lục hồ sơ tại VPĐK cho thấy thông tin cần đính chính  □ Bản đồ rải thửa  □ Sổ mục kê  □ Sổ địa chính, sổ đăng ký ruộng đất (nếu có) |
| **Ghi chú:** | **Ghi chú:** |